

# KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “RAU”

Thời gian thực thực hiện 1 tuần từ 2/12 đến 6/12/2024

GVTH: Vũ Thị Quyên

Thứ 2 ngày 2 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐCB: Bò trong đường hẹp 3mx0,4m

TCVĐ: Kéo co

### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ biết bò trong đường hẹp (3m x 0,4m), biết cách chơi trò chơi vận động.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng bò, biết phối hợp tay nọ chân kia để bò đúng động tác. Phát triển thể lực cho trẻ, phát triển cơ chân tay, phản xạ nhanh, khéo léo, rèn sự định hướng trong không gian của trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

### II. CHUẨN BỊ.

- Đường hẹp ( 3mx0,4m)
- Xắc xô.

### III. TIẾN HÀNH.

#### 1. Khởi động.

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

#### 2. Trọng động.

##### a. BTPTC: (Tập 4LX4 nhịp)

- Tay 4: Co và duỗi hai tay
- Bụng 4: Đứng cúi gập người về phía trước, tay gõ đầu gối.
- Chân 4: Đứng kiễng chân.
- Bật 4: Bật sang trái- bật lại chỗ cũ
- ĐTNM: ĐT bụng

(Tập 2 lần x 4 nhịp)

##### b. VĐCB: Bò trong đường hẹp 3mx0,4m

- Cô giới thiệu vận động.
- Cô làm mẫu lần 1.

- Lần 2 tập và phân tích vận động: Cô đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô thì 2 bàn tay và 2 bàn chân cô chống xuống sàn, đầu gối khụy, mắt nhìn trước. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô cô mắt nhìn về phía trước, bỏ phối hợp tay nọ chân kia, bò theo đường hẹp, khi bò chú ý để không chạm vào vạch, khi bò hết đoạn đường hẹp cô đứng lên và đi về cuối hàng đứng.

- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Lần 3 cho trẻ thi đua.

- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.

- Hỏi trẻ vừa tập với vận động gì?

- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

### **c.TCVD: Kéo co**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi luật chơi.

+ *Cách chơi:* Cô chia trẻ thành 2 nhóm số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Nhiệm vụ của mỗi nhóm cầm vào sợi dây thừng. Khi có hiệu lệnh sắc xô của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình.

+ *Luật chơi:* Nếu người đứng đầu hàng đội nào dẫm chân qua vạch kẻ trước thì đội đó thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

### **3. Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. KTTH.

## **IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 3 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC KPIXH: Trò chuyện về một số loại rau

### I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU.

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật và lợi ích của 1 số loại rau.
- Rèn cho trẻ khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích, trả lời được một số câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, giáo dục trẻ biết chăm sóc rau, ăn rau trong các bữa ăn hàng ngày.

### II. CHUẨN BỊ.

- Cây rau cải, cây rau su hào, rau bắp cải.
- Tranh lô tô một số loại rau.
- Bài tập in sẵn một số loại rau.

### III. TIẾN HÀNH.

#### 1. Ổn định tổ chức

- Cô và cả lớp hát vận động bài “ Bắp cải anh”.
- Bài hát nói đến loại rau gì?
- Ngoài ra con đã biết những loại rau nào?
- Cô dẫn dắt trẻ vào bài học.

#### 2. Trò chuyện về một số loại rau.

Cô cho trẻ về 3 nhóm để quan sát và tri giác các loại rau(Cây rau cải, rau su hào, cây rau bắp cải)

- Cho trẻ về gần cô.
- + Các con vừa được quan sát những loại rau gì?
- + Rau cải có màu gì?
- + Rau cải gồm những phần nào?
- + Khi ăn ta ăn phần nào của cây?

+ Rau cải chế biến được những món nào?

+ Rau giàu chất gì?

+ Ăn rau có lợi ích gì?

=> Cô kp lại: Rau cải là 1 loại rau ăn lá, rau cải gồm phần rễ, phần thân và phần lá. Rau cải chế biến được nhiều món ăn như luộc, xào, nấu canh. Rau cải chứa nhiều vi ta min giúp cơ thể khỏe mạnh.

**\* Tương tự với rau su hào và cây rau bắp cải.**

**\* So sánh rau cải với su hào.**

- Giống nhau đều là rau và chứa chất vi -ta -min.

- Khác nhau: Rau cải là loại rau ăn lá, su hào là loại rau vừa ăn lá vừa ăn củ.

- Ngoài rau cải và su hào ra chúng mình còn biết những loại rau nào?

\*Mở rộng: Ngoài những loại rau mà cô vừa giới thiệu cho chúng mình biết ra còn có rất nhiều các loại rau khác. Cô cho trẻ xem các loại rau trên máy tính.

=> Giáo dục trẻ biết quý trọng người lao động, người trồng ra những loại rau ngon, giáo dục trẻ thường xuyên ăn các loại rau để giúp cơ thể khỏe mạnh tăng sức đề kháng.

TC: Nhật nhanh nói đúng.

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rô lô tô

+ Cô nói tên rau trẻ nhật lô tô và giơ lên nói đặc điểm của rau.

+ Cô nói đặc điểm của rau trẻ nhật lô tô giơ lên nói tên rau.

- Cho trẻ cầm trên tay loại rau trẻ thích và cất đồ dùng.

### **3. Trò chơi luyện tập**

**\*TC1: Tìm về đúng vườn.**

Cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài " Bắp cải xanh". Khi cô nói về đúng vườn rau, trẻ về đúng vườn rau giống thẻ trên tay trẻ cầm.

Cho trẻ chơi 2-3 lần.

**\*TC2: Bé khoan đúng.**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 tờ bài tập có in các loại rau. Cô yêu cầu trẻ khoan tròn những loại rau ăn củ

- Cho trẻ giơ bài cô kiểm tra kết quả

Kết thúc: Động viên tuyên dương trẻ.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 4 ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

**Đề tài: NDC Dạy KNCH: Bắp cải xanh**

**NDKH - Nghe hát: Bầu và bí**

**- TCAN: Nhảy theo điệu nhạc.**

**I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU.**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát và hát đúng giai điệu bài hát “ Bắp cải xanh”. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn cho trẻ hát đúng giai điệu bài hát.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, hưởng ứng cảm xúc âm nhạc cùng cô.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Nhạc bài hát: “Bắp cải xanh”, “Bầu và bí”.
- Một đoạn nhạc có tiết tấu nhanh chậm. khác nhau để chơi trò chơi.

**III. TIẾN HÀNH.**

**1. Ổn định tổ chức.**

- Cô hỏi trẻ đang học chủ đề gì?

- Con biết những loại rau nào?

- Có bài hát nào nói về rau?

=> Cô củng cố lại, dẫn dắt trẻ đến với bài hát.

## **2. Dạy KNCH: "Bắp cải xanh". Sáng tác; nhạc của Thu Hồng, lời Phạm Hồ.**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả

- Cô hát mẫu lần 1 có nhạc.

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về cây rau bắp cải rất dễ thương và tình cảm của bạn nhỏ với cây bắp cải.

- Cô hát lần 2 rõ lời không nhạc.

- Cô cho cả lớp hát cùng cô 2-3 lần.

- Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ)

- Cho cả lớp hát lại bài hát.

- Cô giới thiệu: Bài hát hay hơn khi được kết hợp vận động vỗ tay theo nhịp bài hát.

- Cô vận động vỗ tay theo nhịp bài hát.

- Cả lớp hát kết hợp vận động cùng cô 1 lần.

- Hỏi lại trẻ tên bài hát? Tác giả?

## **3. TCAN " Nhảy theo điệu nhạc".**

- Cô giới thiệu TC, cách chơi, luật chơi.

+ Luật chơi: Nếu bạn nào nhảy không đúng nhạc sẽ mất lượt chơi.

+ Cách chơi: Cô bật nhạc chậm chúng mình nhảy chậm, nhạc nhanh chúng mình nhảy nhanh, nhảy không đúng nhạc thì mất lượt chơi.

- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. (Cô bao quát, động viên trẻ)

## **4. Nghe hát: "Bầu và bí".**

- Cô giới thiệu bài hát, tác giả.

- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm bài hát.

- Giảng nội dung bài hát. Bài hát nói về những trái bầu bí xinh xắn cũng có tình cảm như con người.

- Cô hát lần 2 kết hợp múa minh họa. Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

- Kết thúc tiết học.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

**2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

**3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

**Thứ 5 ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**  
**So sánh chiều dài của 2 đối tượng**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.**

- Trẻ nhận ra sự khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng.
- Rèn kỹ năng so sánh, nhận biết sự khác nhau về chiều dài của 2 đối tượng. Sử dụng đúng từ dài hơn - ngắn hơn.
- Trẻ hứng thú tham gia các HĐ.

**II. CHUẨN BỊ.**

- Một số đồ dùng có chiều dài khác nhau ( Khăn, bút..)
- Cô có 2 băng giấy có độ dài khác nhau.
- Mỗi trẻ 1 rô đồ dùng: băng giấy đỏ dài hơn băng giấy màu xanh. 2 sợi dây len dài ngắn khác nhau.
- Tờ bài tập in sẵn, sấp màu.

**III. TIẾN HÀNH.**

**1. Nhận biết sự khác nhau về chiều dài 2 đối tượng.**

- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét sự khác nhau về chiều dài của 2 chiếc khăn, 2 sợi dây, cái bút.
- Cô gợi hỏi để trẻ nói về chiều dài của 2 cái khăn, 2 sợi dây...

- Sau khi trẻ nhận xét xong cô chốt lại cho trẻ khắc sâu.

=> Cô củng cố lại dẫn dắt trẻ vào bài.

## **2. So sánh chiều rộng 2 đối tượng.**

- Cô thưởng cho mỗi trẻ 1 rô đồ chơi.

- Trong rô các con có gì?

- Chọn cho cô 2 băng giấy màu xanh và màu đỏ, và đặt 1 đầu của cả 2 băng giấy trùng khít vào nhau.

- Con có nhận xét gì về chiều dài của 2 băng giấy. ( cô hỏi cả lớp, tổ nhóm, nhiều các nhân)

+ Băng giấy màu đỏ ntn với băng giấy màu xanh? Vì sao băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh?

+ Băng giấy màu xanh ntn với băng giấy màu đỏ? Vì sao băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ?

=> Cô chốt lại: Băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh vì khi đặt 1 đầu của 2 băng giấy trùng khít lên nhau thì đầu kia của băng giấy màu đỏ thừa ra 1 đoạn so với băng giấy màu xanh. Băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ vì khi đặt 1 đầu của 2 băng giấy trùng khít với nhau thì đầu kia của băng giấy màu xanh hụt đi 1 đoạn so với băng giấy màu đỏ.

- Cô cho trẻ chơi chò chơi nhặt nhanh nói đúng,

+ Lần 1: cô nói màu sắc của băng giấy trẻ nhặt băng giấy giơ lên và nói dài hơn hay ngắn hơn.

+ Lần 2: Cô nói độ dài của băng giấy trẻ nhặt băng giấy có độ dài tương ứng giơ lên và nói độ dài tương ứng.

- Cô cho trẻ cất đồ dùng theo yêu cầu của cô.

- Trong rô chúng mình còn có gì khác băng giấy nữa?

- Cho trẻ nhặt 2 sợi dây, so sánh chiều dài 2 sợi dây đó.

- Cho trẻ cầm trên tay 1 sợi dây mà trẻ thích.

## **3. Luyện tập củng cố.**

### **\* TC 1: Kết bạn**

- Cô cho cả lớp đi vòng tròn và hát khi cô nói kết bạn kết bạn, trẻ kết bạn có sợi dây dài hơn với bạn có sợi dây ngắn hơn thành 1 cặp.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- Cô quan sát nhận xét trẻ chơi

### **\* TC 2: Tô màu**

- Cô phát cho mỗi trẻ 2 băng giấy.

+ Tô màu đỏ cho băng giấy dài hơn. Tô màu xanh băng giấy ngắn hơn.

- Cô cho trẻ đứng vòng tròn KT kết quả động viên trẻ.

- KTTH.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**



1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 6 tháng 12 năm 2024

## PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Kể lại truyện: Chú đỗ con

### I. MỤC ĐÍCH -YÊU CẦU.

- Trẻ nhớ tên truyện và hiểu nội dung câu truyện, nhắc lại lời thoại của nhân vật trong truyện, kết hợp với thể hiện ngữ điệu. Biết kể lại từng đoạn truyện theo đồ dùng gợi ý.
- Rèn cho trẻ nói rõ ràng, nói đủ câu và bước đầu rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp với các bạn trong nhóm khi kể chuyện.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ rau.

### II. CHUẨN BỊ.

- Hình ảnh truyện trên máy vi tính
- Rối tay các nhân vật trong truyện, tranh minh họa nội dung truyện.
- Một số đồ dùng khác bổ trợ tiết học.

### III. TIẾN HÀNH.

#### 1.Ổn định tổ chức.

- Cô cho trẻ xem những con rối tay về chú đỗ con
- Hỏi trẻ: Cây đỗ này có trong câu chuyện nào cô đã kể?

#### 2. Kể chuyện: Chú đỗ con

- Cô kể cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với rối tay.
  - \* *Đàm thoại giúp trẻ nhớ tác phẩm.*
  - Đầu tiên ai đã đánh thức chú đỗ con dậy.
  - Cô mưa xuân đã mang gì đến cho chú đỗ con?. Cô mưa xuân đến mang tiếng động gì?
  - Khi nghe tiếng sáo vi vu trên mặt đất đỗ con đã hỏi như thế nào?
  - Chi gió xuân đã nói gì với đỗ con?
  - Được cô mưa xuân tắm mát và chị gió xuân mang không khí trong lành đến chú đỗ con đã làm gì?
  - Cuối cùng ai đã đánh thức chú đỗ con dậy?
  - Bác mặt trời đã nói thế nào và đỗ con trả lời ra sao?
  - Bác mặt trời khuyên đỗ con điều gì?
  - Cô kể diễn cảm lần 2 trên máy vi tính.
- => Cô củng cố lại giáo dục trẻ.

### **3. Dạy trẻ kể lại truyện**

- Cô giới thiệu đồ dùng, cô tặng mỗi trẻ 1 đồ dùng cho trẻ lên lấy, sau đó mỗi trẻ có đồ dùng cùng thể loại về 1 nhóm.
- Cho thời gian 2-3 phút để trẻ thảo luận về nội dung câu chuyện qua đồ dùng của nhóm và mỗi nhóm sẽ cử ra đại diện lên thi đua kể chuyện.
- Cô cho lần lượt từng nhóm lên kể, sau mỗi lượt trẻ kể cô nhận xét động viên, khích lệ trẻ.

KTTH.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

### **1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ**

### **2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ**

### **3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ**

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:42 06/02/2025  
bởi Vũ Thị Quyên (31313303 QuyênVT) – Trường Mầm non An Thắng